UBND Xã: Cương Gián **Biểu số 115/CK TC - NSNN**

ƯỚC THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH XÃ QUÝ II NĂM 2023

Đơn vị: 1000 đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN			ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (06 THÁNG, NĂM)			SO SÁNH (%)		
		TỔNG SỐ	XDCB	TX	TỔNG SỐ	XDCB	TX	TỔNG SỐ	XDCB	TX
A	B	1	2	3	4	5	6	7 = 4/1	8 = 5/2	9 = 6/3
	TỔNG CHI	**15.337.300**	**8.175.418**	**7.161.882**	**2.874.928**	**1.200.200**	**1.674.728**	**18,74**	**14,68**	**23,38**
	Trong đó:									
	Chi công tác dân quân tự vệ, trật tự an toàn xã hội	833.740		833.740	167.752		167.752	20,12		20,12
1	Chi giáo dục	3.249.980	3.229.980	20.000	30.000	30.000		0,92	0,93	
2	Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ									
3	Chi y tế	90.460		90.460	20.115		20.115	22,24		22,24
4	Chi văn hóa, thông tin	80.000		80.000	126.152		126.152	157,69		157,69
5	Chi phát thanh, truyền thanh	160.000	160.000							
6	Chi thể dục, thể thao	80.000		80.000						
7	Chi bảo vệ môi trường									
8	Chi các hoạt động kinh tế	4.458.350	4.258.350	200.000	1.281.311	1.170.200	111.111	28,74	27,48	55,56
9	Chi hoạt động của các cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	5.747.842	527.088	5.220.754	1.145.909		1.145.909	19,94		21,95
10	Chi cho công tác xã hội	322.277		322.277	103.690		103.690	32,17		32,17
	Chi khác	40.000		40.000						
12	Dự phòng	274.651		274.651						
13	Chi chuyển nguồn sang ngân sách năm sau									